

VẬN DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC TRONG TÍCH HỢP GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG VÀO DẠY HỌC ĐỌC MÔN TIẾNG VIỆT 5 (BỘ SÁCH “KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG”)

Vũ Thị Thương, Nguyễn Thị Thanh Nhân

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Giáo dục kĩ năng sống là một trong những mục tiêu quan trọng của giáo dục hiện đại, góp phần hình thành và phát triển toàn diện nhân cách học sinh. Ở bậc Tiểu học, môn Tiếng Việt, đặc biệt là hoạt động Đọc giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành năng lực ngôn ngữ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để giáo dục các kĩ năng sống. Đây chính là môi trường thuận lợi để tích hợp giáo dục kĩ năng sống, góp phần hình thành nhân cách, bồi dưỡng tâm hồn và phát triển năng lực toàn diện cho học sinh. Song, một số giáo viên vẫn còn lúng túng trong quá trình thực hiện tích hợp và sử dụng phương pháp dạy học còn mang tính truyền thống, chưa phát huy năng lực của các em. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ tập trung vào việc đề xuất một số phương pháp dạy học tích cực hỗ trợ việc tích hợp giáo dục kĩ năng sống trong dạy học Đọc cho học sinh lớp 5 thông qua bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống” hiệu quả.

Từ khóa: Dạy học đọc; kĩ năng sống; phương pháp dạy học tích cực; tích hợp.

Nhận bài ngày 10.11.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 30.12.2025

Liên hệ tác giả: Vũ Thị Thương; Email: thuongvt@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục kĩ năng sống (KNS) là một trong những mục tiêu quan trọng của giáo dục hiện đại, góp phần hình thành và phát triển toàn diện nhân cách học sinh (HS). Trong bối cảnh xã hội ngày càng phát triển hiện nay, con người không chỉ cần kiến thức học thuật mà còn phải trang bị các kĩ năng (KN) thiết yếu để thích nghi và phát triển trong cuộc sống. Những KN như giao tiếp, giải quyết vấn đề, hợp tác, tự nhận thức, kiểm soát cảm xúc, ra quyết định... đóng vai trò nền tảng để các em HS trở thành những công dân tích cực, biết làm chủ bản thân và có trách nhiệm với cộng đồng. Thực tế cho thấy, trẻ em ngày nay phải đối mặt với nhiều tình huống phức tạp trong học tập, giao tiếp và đời sống hằng ngày. Nếu không được chuẩn bị kĩ về mặt KN, các em rất dễ rơi vào trạng thái bị động, thiếu tự tin, không kiểm soát được cảm xúc hoặc không biết cách ứng xử phù hợp. Vì vậy, giáo dục KNS cho HS ngay từ cấp Tiểu học không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là nền tảng bền vững để phát triển con người toàn diện trong thời đại mới.

Nhận thức được điều đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng có sự quan tâm và chỉ đạo chặt chẽ trong việc quản lý và thực hiện giáo dục KNS cho HS Tiểu học qua các văn bản như công văn số 4304/BGD-ĐT-GDTH ngày 31/8/2016 về việc “*Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2016-2017*”; Thông tư số 04/2014/TT-BGD-ĐT ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục KNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa ngày 28/02/2014. Cùng với sự thay đổi chương trình giáo dục phổ thông hiện nay, quy định về giáo dục KNS còn được thể hiện qua công văn số 6759-BGDĐT-GDTH về việc “*Tăng cường quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*”. Trong đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014) nhấn mạnh: “*Chỉ đạo tăng cường giảng dạy bổ trợ, nâng cao cho HS các kỹ năng đã được quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chú*

trọng giảng dạy lý thuyết gắn với thực hành, rèn luyện kỹ năng sống”.

Trong chương trình bậc Tiểu học, môn Tiếng Việt giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành năng lực ngôn ngữ, đồng thời là môn học có nhiều điều kiện thuận lợi để tích hợp GDKNS. Đặc biệt, hoạt động Đọc không chỉ giúp học sinh lĩnh hội ngôn ngữ mà còn phát triển tư duy, bồi dưỡng tâm hồn và tiếp nhận những giá trị đạo đức, nhân văn thông qua các văn bản. Với nội dung phong phú, gần gũi và giàu tính thực tiễn, hoạt động Đọc tạo ra nhiều tình huống sư phạm thích hợp để giáo viên (GV) tích hợp các KNS như giao tiếp, hợp tác, chia sẻ, cảm thông, tự nhận thức và giải quyết vấn đề. Chính vì vậy, việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống trong dạy học Đọc môn Tiếng Việt lớp 5 không chỉ khả thi mà còn mang ý nghĩa thực tiễn sâu sắc, giúp GV linh hoạt tổ chức hoạt động, từ đó trang bị cho HS những phẩm chất, năng lực và hành trang cần thiết cho cuộc sống.

Tuy nhiên, thực tế triển khai việc tích hợp GDKNS trong dạy học Đọc môn Tiếng Việt cho HS lớp 5 hiện nay vẫn còn nhiều bất cập. Một số GV chưa thực sự quan tâm đến việc tích hợp nội dung GDKNS trong các tiết học, hoặc nếu có thực hiện thì cũng còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu và không gắn kết chặt chẽ với nội dung bài học. Mặt khác, việc tích hợp giáo dục KNS đòi hỏi GV phải linh hoạt, sáng tạo trong lựa chọn phương pháp, thiết kế hoạt động và xử lý tình huống sư phạm, điều mà không phải GV nào cũng có đủ điều kiện và năng lực thực hiện tốt. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung vào đề xuất một số phương pháp dạy học tích cực trong tích hợp dạy học kỹ năng sống vào dạy học Đọc môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 5 hiệu quả.

2. NỘI DUNG

2.1. Nội dung dạy học Đọc có thể tích hợp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh lớp 5 (Bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”)

Trong chương trình SGK Tiếng Việt (Bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*), riêng hoạt động Đọc chiếm tỉ lệ lớn và được duy trì xuyên suốt cả năm học với 62 bài ở lớp 5. Nội dung các bài đọc được phân bố cân đối giữa văn bản thông tin và văn bản văn học, đảm bảo sự đa dạng về thể loại. Các văn bản đều được lựa chọn phù hợp với đặc điểm tâm lí của học sinh Tiểu học, đặc biệt là lứa tuổi lớp 5, đồng thời gần gũi, thiết thực với đời sống hằng ngày của các em. Nhìn chung, hệ thống bài đọc trong SGK vừa đáp ứng yêu cầu rèn luyện năng lực ngôn ngữ, vừa góp phần bồi dưỡng phẩm chất, hình thành nhân cách và rèn luyện các kỹ năng sống cần thiết cho HS.

Để quá trình tích hợp giáo dục KNS trong dạy học Đọc cho HS lớp 5 hiệu quả, người GV cần lựa chọn bài đọc có nội dung và chủ đề của văn bản liên quan trực tiếp đến các tình huống đạo đức, hành vi xã hội hoặc cảm xúc cá nhân; các nhân vật có yếu tố xung đột, lựa chọn, biểu hiện cảm xúc; có khả năng tổ chức hoạt động đọc hiểu giúp HS bày tỏ ý kiến, liên hệ bản thân hoặc thực hành ứng xử.

Dưới đây, chúng tôi đã thống kê một số văn bản tiêu biểu có khả năng giáo dục KNS cho HS trong chương trình Tiếng Việt lớp 5 (bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*):

Bảng 1. Một số bài đọc tiêu biểu có thể tích hợp giáo dục KNS trong dạy học Đọc môn Tiếng Việt 5 (Bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”)

T T	Tên bài đọc	Nội dung bài đọc	Các kỹ năng sống cơ bản được giáo dục
1	Kì diệu rừng xanh	Bài đọc cho thấy vẻ đẹp kì diệu của rừng xanh. Qua đó, ta thấy được tình yêu dành cho thiên nhiên của tác giả.	- Kỹ năng tự nhận thức: HS biết yêu thiên nhiên và có ý thức giúp môi trường sống xanh - sạch - đẹp hơn - KN tư duy sáng tạo: HS đề xuất được 1 dự án góp phần bảo vệ môi trường thiên nhiên trong trường học - KN hợp tác: HS biết phối hợp cùng bạn bè trong các công việc chung
2	Ngôi sao sân cỏ	Bài đọc kể về một trận đấu đáng nhớ của Việt cùng đồng đội. Qua trận đấu,	- KN kiểm soát cảm xúc: HS biết kiềm chế cảm xúc, không để sự nóng nảy hay tự ái ảnh hưởng đến tinh thần đồng đội.

		Việt nhận ra một bài học ý nghĩa cho bản thân: đừng tham lam, ích kỉ chỉ nghĩ đến mình mà cần nghĩ cho cả tập thể.	- KN giao tiếp: HS biết ứng xử phù hợp với bạn bè khi có mâu thuẫn - KN hợp tác: HS biết phối hợp cùng bạn bè trong các công việc chung
3	Thư gửi các HS	Bài đọc là bức thư Bác Hồ gửi học sinh nhân ngày khai giảng đầu tiên sau khi nước ta giành được độc lập. Bác Hồ khuyên học sinh cần cố gắng học tập, rèn luyện để kế tục sự nghiệp của cha ông, xây dựng nước Việt Nam văn minh, giàu đẹp	- KN tự nhận thức: HS hiểu được vai trò, trách nhiệm của bản thân đối với đất nước; biết tự đánh giá thái độ, hành vi học tập của mình để có ý thức vươn lên, noi gương lời dạy của Bác Hồ. - Kỹ năng đặt mục tiêu: HS biết đề ra mục tiêu phấn đấu cho bản thân trong học tập và rèn luyện
4	Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ	Bài thơ ca ngợi tình cảm thương yêu của người mẹ dành cho con, cho quê hương, đất nước trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.	- Kỹ năng tự nhận thức: HS hiểu được vai trò của bản thân trong gia đình, biết yêu quý, kính trọng cha mẹ - Kỹ năng thể hiện sự cảm thông, chia sẻ: HS biết trân trọng, thấu hiểu tình yêu thương và những hi sinh thầm lặng của mẹ; biết đồng cảm với những người lao động, chiến sĩ đã hi sinh vì Tổ quốc.
5	Giờ Trái Đất	Bài đọc cung cấp thông tin về ý nghĩa và thông điệp mà chiến dịch Giờ Trái Đất mang lại. Qua đó, con người cần có ý thức bảo vệ Trái Đất.	- Kỹ năng tự nhận thức: HS hiểu được trách nhiệm của bản thân đối với Trái Đất - Kỹ năng hợp tác: HS cùng bạn bè, gia đình hoặc tập thể lớp tham gia các hoạt động hưởng ứng Giờ Trái Đất - Kỹ năng ra quyết định: HS biết lựa chọn và thực hiện những hành động phù hợp để góp phần bảo vệ hành tinh.

2.2. Vận dụng một số phương pháp dạy học tích cực trong tích hợp giáo dục KNS vào dạy học Đọc môn Tiếng Việt 5 - Bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”

2.2.1. Mục tiêu

Việc sử dụng đa dạng các kỹ thuật và phương pháp dạy học trong quá trình tích hợp giáo dục KNS vào dạy học đọc môn Tiếng Việt lớp 5 nhằm đáp ứng mục tiêu phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS, giúp các em không chỉ tiếp nhận kiến thức một cách sinh động, gần với thực tiễn mà còn rèn luyện và phát triển những KNS thiết yếu. Thông qua việc vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học truyền thống kết hợp với hiện đại, GV có thể tạo ra môi trường học tập mở, giàu tính tương tác, từ đó HS có cơ hội rèn luyện KN giao tiếp, hợp tác, tự tin bày tỏ ý kiến, biết lắng nghe và tôn trọng quan điểm của người khác. Đồng thời, việc tích hợp này còn góp phần hình thành ở HS năng lực giải quyết vấn đề, khả năng ra quyết định cũng như cách ứng xử phù hợp trong những tình huống đa dạng của đời sống, góp phần phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho HS Tiểu học.

2.2.2. Một số phương pháp dạy học tích cực có thể sử dụng trong tích hợp giáo dục KNS vào dạy học Đọc môn Tiếng Việt 5 - Bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”

2.2.2.1. Phương pháp đóng vai

Phương pháp đóng vai là cách thức tổ chức cho HS thực hành, “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định, hoặc một tình huống của thực tế cuộc sống bằng cách diễn xuất một cách ngẫu hứng mà không cần kịch bản hoặc luyện tập trước nhằm giải quyết tình huống này trên cơ sở óc tưởng tượng và ý nghĩ sáng tạo của các em. Phương pháp dạy học này giúp HS suy nghĩ sâu sắc về

một vấn đề bằng cách tập trung vào một sự kiện cụ thể.

** Quy trình dạy học phương pháp đóng vai trực tiếp trên lớp học:*

Bước 1: GV căn cứ vào nội dung kiến thức của bài, giới thiệu tình huống: GV nêu bối cảnh hoặc vấn đề cần xử lý, chia lớp thành các nhóm và giao tình huống đóng vai cụ thể cho từng nhóm. Đồng thời, GV quy định rõ thời gian để nhóm chuẩn bị kịch bản và thời gian trình bày trước lớp.

Bước 2: Các nhóm thảo luận, xây dựng kịch bản và phân vai: HS trong nhóm trao đổi để hiểu tình huống, thống nhất hướng xử lý, xây dựng kịch bản sơ bộ và phân công vai diễn. Các thành viên chủ động chuẩn bị phần thể hiện của mình và phối hợp với nhau để hoàn thiện phần diễn xuất.

Bước 3: Các nhóm tập luyện thể hiện kịch bản: HS trong nhóm luyện tập cách thể hiện, có thể sáng tạo linh hoạt về lời thoại, cử chỉ, hình thức biểu đạt, miễn sao phù hợp với mục tiêu của tình huống và kiến thức bài học.

Bước 4: Các nhóm thể hiện kịch bản trước lớp: Từng nhóm lần lượt trình bày phần đóng vai của mình. HS được phép sáng tạo trong cách thể hiện nhằm truyền tải rõ ràng nội dung và cách giải quyết tình huống.

Bước 5: Đánh giá, thảo luận, rút ra bài học và KNS có liên quan: GV cùng HS nhận xét phần trình bày của từng nhóm, tập trung vào tính hợp lý của kịch bản, cách giải quyết vấn đề và khả năng phối hợp giữa các thành viên. HS thảo luận để rút ra những bài học cần thiết, liên hệ với thực tiễn và xác định các KNS đã được hình thành hoặc củng cố như: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, ra quyết định, tự tin và tự chủ trong thể hiện bản thân. GV chốt lại nội dung quan trọng và nhấn mạnh thông điệp giáo dục chính của bài học.

** Quy trình dạy học phương pháp đóng vai có sự chuẩn bị ở nhà*

Bước 1: Giao nhiệm vụ: sau khi kết thúc tiết học trước, căn cứ vào nội dung bài học của tiết học sau, GV có thể xây dựng chủ đề, chủ điểm và giao nhiệm vụ cho HS (có thể chia nhóm) về nhà chuẩn bị trước về: kịch bản, luyện tập thể hiện các vai diễn.

Bước 2: Chuẩn bị trước đóng vai - tìm tài, phát hiện vấn đề và xây dựng kịch bản. Căn cứ vào nội dung hay chủ điểm được phân công, học sinh tìm tài, phát hiện vấn đề, thảo luận đưa ra và lựa chọn tình huống, tiến hành xây dựng kịch bản.

Bước 3: Tập luyện thể hiện kịch bản.

Bước 4: Thể hiện vai diễn và kịch bản trước lớp. Tiết học mới của buổi học mới bắt đầu, theo thứ tự được phân công hoặc theo tự nguyện, xung phong, các nhóm sẽ lần lượt lên thể hiện kịch bản đóng vai.

Bước 5: Thảo luận, nhận xét, kết luận và rút ra bài học nhận thức. Trên cơ sở đánh giá nội dung, ý nghĩa và năng lực thể hiện kịch bản, HS tự rút ra các bài học nhận thức và ứng dụng kỹ năng dưới sự điều hành và vai trò chỉ đạo của GV.

2.2.2.2. Phương pháp dạy học dự án

Dạy học theo dự án là một phương pháp dạy học, trong đó người học dưới sự hướng dẫn của giáo viên tự lực giải quyết một nhiệm vụ học tập phức hợp, kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, với hình thức làm việc chủ yếu là theo nhóm. Các nhóm tự xác định mục tiêu, lập kế hoạch và thực hiện dự án, tham gia kiểm tra quá trình thực hiện và đánh giá kết quả. Kết quả là các sản phẩm có thể giới thiệu, trình bày.

Bước 1: Xác định chủ đề và mục đích của dự án: GV lựa chọn và xác định chủ đề phù hợp, đồng thời gợi mở để phát triển ý tưởng cho dự án. HS cùng trao đổi, đề xuất các ý tưởng triển khai và xác định vấn đề trọng tâm cần giải quyết trong dự án.

Bước 2: Xây dựng kế hoạch thực hiện dự án: HS lập kế hoạch chi tiết gồm nhiệm vụ cụ thể, thời gian tiến hành, nguyên vật liệu, chi phí, cách thức thực hiện và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. GV hỗ trợ bằng cách cung cấp tài liệu cần thiết và nêu rõ các tiêu chí để đánh giá sản phẩm cũng như quá trình làm việc.

Bước 3: Thực hiện dự án: HS tiến hành các công việc theo kế hoạch đã đề ra. Các em triển khai các hoạt động tìm hiểu, xử lý thông tin, thử nghiệm các phương án và vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề. Trên cơ sở đó, HS tạo ra sản phẩm cuối cùng của dự án.

Bước 4: Trình bày kết quả dự án: HS báo cáo kết quả bằng nhiều hình thức như bản trình bày, bản báo cáo, mô hình, sản phẩm thực hành hoặc các sản phẩm phi vật thể tùy vào yêu cầu của dự án. Đây là cơ hội để HS thể hiện ý tưởng và kết quả lao động của nhóm.

Bước 5: Đánh giá dự án: GV phối hợp cùng HS xem xét toàn bộ quá trình và sản phẩm dự án, chỉ ra ưu điểm, hạn chế và những điều cần cải thiện. Việc đánh giá giúp rút ra bài học kinh nghiệm cho những dự án học tập tiếp theo.

2.2.2.3. Phương pháp tổ chức trò chơi học tập

Tổ chức trò chơi học tập là biện pháp giúp người học thực hiện nhiệm vụ nhận thức học tập dưới hình thức chơi gắn với nội dung học tập một cách nhẹ nhàng, thoải mái và qua đó nâng cao tính tích cực, hứng thú nhận thức cho HS.

A. Chuẩn bị

Bước 1. Xác định nội dung bài học phù hợp để tổ chức trò chơi

- GV nghiên cứu SGK, SGV, tài liệu tham khảo... xác định rõ phần kiến thức nào cần củng cố, khám phá hoặc vận dụng qua trò chơi.

Bước 2. Xác định mục tiêu của trò chơi

- GV cần trả lời các câu hỏi:
- + Tổ chức trò chơi để làm gì?
- + HS sẽ học được gì thông qua trò chơi?
- + Trò chơi giúp rèn luyện những kỹ năng nào?
- + Trò chơi góp phần phát triển năng lực nào của HS?

Bước 3. Thiết kế trò chơi

- Xây dựng nội dung chơi.
- Quy định luật chơi rõ ràng, dễ hiểu.
- Thiết kế cách chơi phù hợp với thời lượng và số lượng HS.

Bước 4. Chuẩn bị phương tiện, đồ dùng

- Chuẩn bị thẻ, phiếu, bảng, hình ảnh, đạo cụ... tùy theo yêu cầu trò chơi.
- Đảm bảo đồ dùng đủ số lượng và phù hợp với số nhóm/HS tham gia.

B. Tiến hành tổ chức trò chơi

Bước 5. Giới thiệu và phổ biến cách chơi

- GV nêu tên trò chơi, mục đích chơi.
- Hướng dẫn chi tiết cách chơi (kết hợp mô tả và làm mẫu).
- Nêu rõ luật chơi và thời gian thực hiện.
- Có thể cho HS chơi thử trong thời gian ngắn để đảm bảo hiểu luật.

Bước 6. Tổ chức cho HS chơi

- HS tham gia chơi theo nhóm hoặc cá nhân tùy thiết kế.
- GV quan sát, hỗ trợ khi cần, đồng thời động viên – khích lệ HS.
- Khuyến khích HS tự xử lý tình huống, trải nghiệm và hợp tác trong quá trình chơi.

Bước 7. Đánh giá và chốt kiến thức sau trò chơi

- GV nhận xét thái độ, tinh thần hợp tác và kết quả chơi của HS.
- Rút ra ưu điểm – hạn chế và điều chỉnh nếu cần thiết.
- Giúp HS liên hệ nội dung trò chơi với kiến thức trọng tâm của bài học.
- Chốt lại kiến thức chính mà trò chơi hướng tới.

2.2.4. Minh họa một số bài học tích hợp giáo dục KNS trong dạy học Đọc cho HS lớp 5 thông qua bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”

** Minh họa bài đọc “Ngôi sao sân cỏ” (Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 5 tập Một, bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”, trang 31-32)*

- KNS được tích hợp: KN kiểm soát cảm xúc, KN giao tiếp, KN hợp tác
- Phương pháp tích hợp: Đóng vai, thảo luận nhóm
- Cách thực hiện:

Bước 1. Giới thiệu tình huống, nêu nhiệm vụ

- + GV đưa ra câu hỏi số 4 trong SGK: *Vì sao Việt không đá hiệp hai nữa? Theo em, Việt đã nhận ra được điều gì khi xem hiệp đấu thứ hai không có mình?*
- + GV yêu cầu HS đóng vai nhân vật “tôi”: *Nếu em là Việt, em sẽ nói gì với các bạn sau khi kết thúc trận đấu? Các em hãy thảo luận nhóm bốn và xây dựng kịch bản đóng vai trong 5 phút.*
- + HS lắng nghe kĩ nhiệm vụ

Bước 2. Các nhóm thảo luận, xây dựng kịch bản và phân vai

- + HS thảo luận để tìm hiểu tâm lí của nhân vật Việt từ bài đọc.
- + HS xây dựng lời thoại: *Việt xin lỗi, chia sẻ cảm xúc, thừa nhận lỗi nóng nảy, cảm ơn các thành viên trong đội bóng...*
- + HS tiến hành phân vai: Việt và các bạn khác trên sân bóng

Bước 3: Các nhóm tập luyện thể hiện kịch bản.

- + HS luyện tập cách thể hiện lời thoại, cảm xúc, cử chỉ phù hợp với tâm lí nhân vật.
- + Các nhóm có thể điều chỉnh linh hoạt lời thoại, thêm nét sáng tạo trong cách diễn đạt để làm rõ nội dung và ý nghĩa của tình huống.
- + Các thành viên phối hợp với nhau để đảm bảo phần diễn xuất mạch lạc.

Bước 4: Các nhóm thể hiện kịch bản trước lớp.

- + Từng nhóm lần lượt trình bày phần đóng vai của mình trước lớp.
- + HS nhập vai nhân vật, thể hiện sự hụt hẫng, bối rối, rồi nhận ra giá trị tinh thần đồng đội và trách nhiệm cá nhân.
- + Các nhóm có thể sáng tạo nhưng cần đảm bảo diễn đúng trọng tâm nội dung bài học.

Bước 5: Đánh giá, thảo luận, rút ra bài học và kĩ năng sống có liên quan.

- + GV cùng HS nhận xét phần trình bày của từng nhóm: tính hợp lí của kịch bản, cách xử lí tình huống, sự phối hợp các vai diễn và cách thể hiện cảm xúc.
- + GV hỏi: *Qua tình huống vừa rồi, các em rút ra được bài học gì?*
- + HS thảo luận và rút ra bài học: *Cần biết hợp tác, tôn trọng đồng đội, biết kiềm chế cảm xúc trong hoạt động chung, biết nhận lỗi và sửa lỗi kịp thời.*
- + GV chốt lại thông điệp giáo dục: *Đề cao tinh thần đồng đội, sự tự chủ cảm xúc và thái độ ứng xử tích cực trong học tập cũng như trong các hoạt động tập thể. Liên hệ thực tế trong các hoạt động thảo luận nhóm, chơi trò chơi tập thể, HS cần có thái độ hợp tác và biết tôn trọng ý kiến của bạn bè.*

*** Minh họa bài đọc “Giờ Trái Đất” (Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 5 tập Hai, bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”, trang 135-136)**

- *KNS được tích hợp:* KN tự nhận thức, KN hợp tác, KN tư duy sáng tạo
- *Phương pháp tích hợp:* Tổ chức trò chơi, thảo luận nhóm
- *Cách thực hiện:*

A. Giai đoạn chuẩn bị

Bước 1. Xác định nội dung bài học có thể tổ chức trò chơi

- GV chọn thông điệp “*Bảo vệ môi trường/giờ Trái Đất*” làm nội dung đưa vào trò chơi.
- Mục đích: giúp HS hiểu ý nghĩa bài, phát triển thái độ tích cực với môi trường.

Bước 2. Xác định mục tiêu của trò chơi

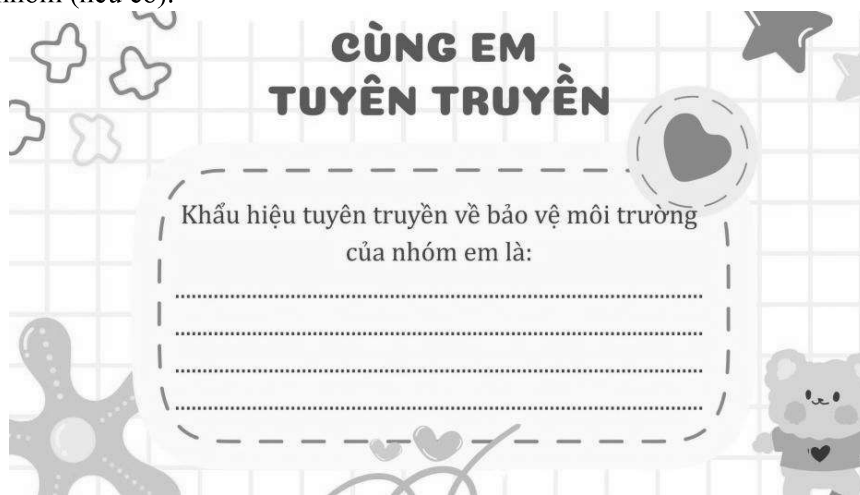
- Củng cố và mở rộng hiểu biết về hành động bảo vệ môi trường qua hoạt động sáng tạo khẩu hiệu.
- Phát triển các kĩ năng: hợp tác, giao tiếp, sáng tạo.

Bước 3. Thiết kế trò chơi

- Tên trò chơi: Cùng em tuyên truyền.
- Nhiệm vụ: Mỗi nhóm 4 thiết kế 1 khẩu hiệu tuyên truyền hưởng ứng Giờ Trái Đất.
- Thời gian: 5 phút thảo luận.
- Mỗi nhóm viết khẩu hiệu vào Phiếu thảo luận.
- Nhóm có khẩu hiệu súc tích – sáng tạo – đúng chủ đề sẽ thắng.

Bước 4. Chuẩn bị phương tiện, đồ dùng

- Phiếu thảo luận nhóm.
- Bút viết bảng nhóm (nếu có).



Hình 1. Mẫu phiếu thảo luận nhóm khi tổ chức trò chơi “Cùng em tuyên truyền”

B. Giai đoạn tiến hành

Bước 5. Giới thiệu và phổ biến cách chơi

- GV giới thiệu trò chơi, nêu rõ mục tiêu và nhiệm vụ của HS, thời gian và tiêu chí thắng cuộc: “Chúng ta sẽ chơi trò ‘Cùng em tuyên truyền’. Nhiệm vụ của các nhóm là thảo luận và tạo một khẩu hiệu tuyên truyền về bảo vệ môi trường trong 5 phút. Sau đó, các nhóm trình bày, nhóm nào khẩu hiệu hay, sáng tạo và truyền đạt rõ thông điệp sẽ chiến thắng. Hãy cùng nhau sáng tạo, hợp tác và vui học nhé!”

Bước 6. Tổ chức cho HS chơi

- GV yêu cầu HS thảo luận trong 5 phút theo nhóm bốn.
- HS thống nhất ý tưởng, viết khẩu hiệu vào phiếu.

Bước 7. Đánh giá và chốt kiến thức sau trò chơi

- GV mời từng nhóm trình bày khẩu hiệu.
- HS các nhóm khác nhận xét, đánh giá theo tiêu chí.
- GV tuyên dương nhóm có khẩu hiệu hay nhất.
- GV cho HS đọc đồng thanh khẩu hiệu thắng cuộc (hoặc tất cả khẩu hiệu).
- GV kết luận nội dung bài học về bảo vệ Trái Đất và trách nhiệm cộng đồng; khuyến khích HS tích cực hợp tác với bạn bè trong các hoạt động chung.

***Minh họa bài đọc “Kì diệu rừng xanh” (Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 5 tập Hai, bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”, trang 51-52)**

- KNS được tích hợp: KN tự nhận thức, KN hợp tác, KN tư duy sáng tạo
- Phương pháp tích hợp: Dạy học dự án, Thảo luận nhóm
- Cách thực hiện:

Bước 1. Xác định chủ đề và mục đích của dự án

- GV cho HS xem video ngắn về thực trạng ô nhiễm môi trường.
- GV đặt câu hỏi gợi mở: “Qua video vừa rồi, các con cảm thấy thiên nhiên đang như thế nào?”
- HS chia sẻ cảm nhận; GV nhận xét và khái quát: Thiên nhiên bị tàn phá bởi rác thải, đốt rừng, săn bắn động vật quý hiếm...
- GV giới thiệu chủ đề dự án: Bảo vệ môi trường quanh em
- GV nêu mục đích dự án: giúp HS nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và biết lan tỏa hành động tích cực đến cộng đồng.

Bước 2. Xây dựng kế hoạch thực hiện dự án

- GV giao nhiệm vụ: “Trong nhóm 4, các con hãy xây dựng một kế hoạch tuyên truyền bảo vệ môi trường dành cho học sinh lớp mình.”
- GV quy định: Thời gian hoàn thiện: 1 tuần. Sản phẩm dự án có thể là poster, video, slogan, bài trình

bày, góc tuyên truyền...

- HS cùng nhóm lập kế hoạch: Phân công nhiệm vụ trong nhóm. Xác định công việc cần làm, thời gian thực hiện, vật liệu cần chuẩn bị.
- GV cung cấp tài liệu tham khảo nếu cần và thông báo tiêu chí đánh giá dự án.

Bảng 2. Tiêu chí tham khảo khi đánh giá dự án “Bảo vệ môi trường quanh em”

STT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí
1	Nội dung (60 điểm)	- Trình bày đúng chủ đề bảo vệ môi trường. - Thông điệp rõ ràng, dễ hiểu. - Có tính sáng tạo trong ý tưởng. - Có tính khả thi (dựa trên dẫn chứng, hình ảnh, ví dụ phù hợp).
2	Hình thức (40 điểm)	- Trình bày dự án rõ ràng, khoa học - Thuyết trình: giọng nói, thái độ tự tin, trình bày mạch lạc.

Bước 3. Thực hiện dự án

- HS tiến hành thực hiện nhiệm vụ trong tuần: Tìm thông tin, khảo sát thực tế trong lớp hoặc tại trường. Sáng tạo sản phẩm theo kế hoạch (poster, tranh, video, bài tuyên truyền...). Ghi chép tiến độ, trao đổi với GV khi gặp khó khăn.
- GV theo dõi quá trình, hỗ trợ khi cần thiết.

Bước 4. Trình bày kết quả dự án

- Sau 1 tuần (hoặc trong tiết sinh hoạt lớp), GV tổ chức cho các nhóm trình bày trước lớp.
- HS giới thiệu sản phẩm và giải thích ý tưởng của nhóm.
- Các nhóm sử dụng các hình thức trình bày linh hoạt: nói, minh họa tranh, trình chiếu, diễn tiểu phẩm...

Bước 5. Đánh giá – rút kinh nghiệm

- GV mời HS nhận xét theo tiêu chí: Mức độ sáng tạo, tính phù hợp, khả năng áp dụng, hiệu quả tuyên truyền.
- GV đánh giá quá trình thực hiện dự án của HS và nhận xét dự án có tính thiết thực cao.
- Nếu dự án khả thi, GV cùng cả lớp thống nhất triển khai trong thực tế (ví dụ: treo poster, thực hiện “Ngày không rác”, tiết kiệm điện...).
- GV hướng dẫn HS rút kinh nghiệm cho dự án tiếp theo, cải thiện những điểm chưa làm được.

3. KẾT LUẬN

Việc tích hợp giáo dục KNS trong môn Tiếng Việt, đặc biệt ở hoạt động Đọc, giữ vai trò quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất cho HS, đồng thời tạo cơ hội để các em rèn luyện những KNS thiết yếu trong xã hội hiện đại. Trên cơ sở xác định những nội dung trong chương trình Đọc Tiếng Việt lớp 5 có khả năng tích hợp, bài viết đã đề xuất một số phương pháp dạy học tích cực và minh họa cách vận dụng chúng vào các bài học cụ thể. Tuy nhiên, để việc tích hợp giáo dục KNS đạt hiệu quả cao, người GV cần chủ động tham gia các khóa bồi dưỡng về phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; đồng thời thiết kế đa dạng các tình huống học tập gắn với thực tiễn nhằm tạo cơ hội cho HS vận dụng KNS như giải quyết vấn đề, giao tiếp và hợp tác. Bên cạnh đó, GV nên thường xuyên quan sát, phản hồi và hướng dẫn HS trong quá trình tham gia hoạt động, tránh tình trạng thực hiện hình thức. Công tác đánh giá cũng cần được thực hiện theo hướng kết hợp giữa đánh giá quá trình và đánh giá kết quả, khuyến khích HS tự đánh giá và điều chỉnh hành vi học tập. Nếu thực hiện đồng bộ các giải pháp trên, việc tích hợp KNS trong dạy học Đọc sẽ ngày càng phát huy hiệu quả và góp phần phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất cho HS.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2023). *Tăng cường quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa* (Ban hành kèm theo công văn số 6759/BGDĐT-GDTr). Hà Nội.

2. Nguyễn Thị Hà. (2017). Một vài kinh nghiệm khi sử dụng kết hợp phương pháp tình huống với phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục Công dân lớp 12. *Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam*, 140, tr. 59-61
3. Võ Thị Minh Huệ. (2023). Vận dụng phương pháp dạy học dự án trong giảng dạy. *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 1(290), tr.74–76.
4. Đặng Thị Hiệp Định. (2017). Sử dụng trò chơi học tập trong tổ chức hoạt động giảng dạy cho sinh viên trường Cao đẳng cộng đồng Bình Thuận. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 26(6-2017), tr.53-58

**APPLYING ACTIVE TEACHING METHODS IN INTEGRATING LIFE SKILLS
EDUCATION INTO READING LESSONS IN VIETNAMESE GRADE 5
(THE “CONNECTING KNOWLEDGE WITH LIFE” TEXTBOOK SERIES)**

Abstract: *Life skills education is one of the essential goals of modern education, contributing to the holistic formation and development of students’ personalities. At the primary level, the subject of Vietnamese—particularly the Reading component—plays a foundational role in developing linguistic competence while simultaneously creating favorable conditions for integrating life skills education. Reading activities provide an environment through which students can cultivate moral values, emotional development, and essential life competencies. However, some teachers still encounter difficulties in implementing such integration and tend to rely on traditional teaching methods that do not fully foster students’ abilities. This paper focuses on proposing several active teaching methods aimed at effectively supporting the integration of life skills education into Reading instruction for Grade 5 students, based on the textbook series “Connecting Knowledge with Life”.*

Keywords: *Reading instruction; life skills; active teaching methods; integration.*